

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:279/2019/TLST-HNGĐ ngày 04/12/2019

Giữa: Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Th ; Sinh năm: 1985

Trú tại: Thôn L, xã X , huyện T , tỉnh Thanh Hóa

và Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T ; Sinh năm: 1980

Trú tại: Thôn L, xã X , huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ vào Điều 212;Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào Điều 55;57;81;82;83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/02/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/02/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có sự đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Th và anh Nguyễn Văn T .
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân : Chị Đỗ Thị Th p và anh Nguyễn Văn T đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.
 - Về con chung : Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Cẩm H , sinh ngày 14/02/2005 và Nguyễn Thị Mai L sinh ngày 25/5/2009. Hiện nay hai cháu đang ở với chị Th .

Hai bên thống nhất thỏa thuận chị Đỗ Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Thị Cẩm H và Nguyễn Thị Mai L cho đến khi cháu đủ 18 tuổi,phù hợp với nguyện vọng của hai cháu, anh Nguyễn Văn T không cấp dưỡng nuôi con .

Anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Tài sản chung của vợ chồng không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thống nhất thỏa thuận chị Đỗ Thị Th chịu toàn bộ án phí DSST là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2017/000479 ngày 04/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Chị Đỗ Thị Th được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã X ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN TRỌNG HIỀN